

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN EA H'LEO
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 31/2019/HNGĐ-ST

Ngày: 12-8-2019

Kiến ly hôn, tranh chấp nuôi con chung

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN EA H'LEO

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Đăng Khoa.

Các Hội thẩm nhân dân: - Bà H'Uyên A Yun.

- Ông Vũ Xuân Thụ.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Hòa – Thư ký Toà án nhân dân huyện Ea H'Leo, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea H'Leo, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Không tham gia.

Ngày 12 tháng 8 năm 2019 tại Phòng xử án - Toà án nhân dân huyện Ea H'Leo xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 151/2019/TLST - HNGĐ, ngày 22 tháng 4 năm 2019, về việc kiện “Ly hôn, tranh chấp nuôi con chung” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 32/2019/QĐXXST-HNGĐ, ngày 09 tháng 7 năm 2019 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Chu Thị Đào H, sinh năm 1996.

Địa chỉ: Thôn A, xã E, huyện E, Đắk Lắk; có mặt.

2. Bị đơn: Anh Phan Quốc K, sinh năm 1992.

Địa chỉ: Thôn A, xã Ea, huyện E, Đắk Lắk; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, bản tự khai và quá trình làm việc nguyên đơn chị Chu Thị Đào H trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Chu Thị Đào H và anh Phan Quốc K chung sống với nhau từ năm 2015, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Ea Ral, huyện Ea H'Leo, tỉnh Đắk Lắk. Hai người chung sống và kết hôn trên cơ sở tự nguyện có qua thời gian tìm hiểu. Trong quá trình chung sống anh chị hạnh phúc được thời gian đầu sau khi sinh con chung thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do anh K nghiện ngập, nhậu nhẹt, không chăm lo cho gia đình, mặc dù chị đã khuyên bảo anh nhiều lần nhưng anh vẫn không thay đổi

nên đến tháng 4/2016 hai người đã sống ly thân. Nay nhận thấy không thể tiếp tục chung sống với anh K được nữa nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn.

Về nuôi con chung: Chị Chu Thị Đào H và anh Phan Quốc K có 01 con chung là Phan Anh Q, sinh ngày 27/9/2015. Nếu ly hôn chị H có nguyện vọng được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu cho đến khi đủ 18 tuổi.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Chu Thị Đào H không yêu cầu giải quyết về cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung và các khoản nợ: Chị Chu Thị Đào H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai và quá trình làm việc bị đơn anh Phan Quốc K trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Anh K và chị Chu Thị Đào H chung sống với nhau năm 2015, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Ea Ral, huyện Ea H'Leo, tỉnh Đắk Lắk. Anh chị sống và kết hôn trên cơ sở tự nguyện có qua thời gian tìm hiểu, chung sống hạnh phúc được một thời gian, đến đầu tháng 9/2018 thì phát sinh mâu thuẫn do anh K phát hiện chị Hương có mối quan hệ khác ở bên ngoài. Chị H bỏ đi khỏi nhà đến nay cũng được hai năm, nay nhận thấy không còn tình cảm với chị H nên đồng ý ly hôn.

Về nuôi con chung: Trong thời gian chung sống anh K và chị H có với nhau 01 đứa con chung là Phan Anh Q, sinh ngày 27/9/2015. Nếu ly hôn anh có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Q.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Hiện tại anh không yêu cầu chị H phải cấp dưỡng nuôi cháu Q nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung và các khoản nợ: Anh K không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản chung, các khoản nợ chung.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị Chu Thị Đào H và anh Phan Quốc K là vợ chồng. Do mâu thuẫn tình cảm, nên chị H khởi kiện yêu cầu ly hôn và Tòa án thụ lý giải quyết là phù hợp với khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 53 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Bị đơn anh Phan Quốc K đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến tham gia phiên tòa lần thứ hai nhưng anh vẫn vắng mặt mà không có lý do. Theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về nội dung: Chị Chu Thị Đào H và anh Phan Quốc K chung sống với nhau từ năm 2015, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Ea Ral,

huyện Ea H'Leo, tỉnh Đắk Lắk theo Giấy chứng nhận kết hôn số 60, ngày 29/7/2015. Hai người chung sống và kết hôn trên cơ sở tự nguyện có qua thời gian tìm hiểu. Trong quá trình chung sống anh chị hạnh phúc được thời gian đầu sau đó phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do tính cách của hai người khác nhau, không còn chung quan điểm và cách sống, thường xuyên xảy ra cãi vã. Qua xác minh tại địa phương thì được cung cấp: Chị H và anh K không còn chung sống với nhau kể từ tháng 9/2017 cho đến nay. Như vậy, chị H và anh K không còn yêu thương, chăm sóc, quý trọng lẫn nhau, thực tế hôn nhân không còn tồn tại, nếu tiếp tục chung sống cũng không mang lại hạnh phúc cho cả hai người. Vì vậy, cần cho chị H và anh K được ly hôn, để giải phóng sự ràng buộc giữa hai người.

[3] Về nuôi con chung: Chị Chu Thị Đào H và anh Phan Quốc K có 01 con chung là Phan Anh Q, sinh ngày 27/9/2015. Trong quá trình giải quyết vụ án, chị H và anh K đều có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Q cho đến khi đủ 18 tuổi.

Xét thấy, cháu Q còn nhỏ cần sự chăm sóc của người mẹ. Mặt khác, chị H cũng đang trực tiếp nuôi dưỡng cháu Q. Vì vậy, để đảm bảo sự chăm sóc và phát triển về mọi mặt của cháu cũng như khả năng nuôi dạy con của cả hai người, cần giao cháu Q cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến khi đủ 18 tuổi.

[4] Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Chu Thị Đào H và anh Phan Quốc K không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đề cập xem xét.

[5] Về tài sản chung và các khoản nợ: Chị Chu Thị Đào H và anh Phan Quốc K không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đề cập xem xét.

[6] Về án phí dân sự: Cần buộc chị Chu Thị Đào H phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 3 Điều 144, khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, Điều 271, khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 53, khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/NQ-UBTVQH, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Chu Thị Đào H.

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Chu Thị Đào H được ly hôn với anh Phan Quốc K.

2. Về nuôi con chung: Giao cháu Phan Anh Q, sinh ngày 27/9/2015 cho chị Chu Thị Đào H trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục đến khi đủ 18 tuổi.

3. Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Chu Thị Đào H và anh Phan Quốc K không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không đề cập xem xét.

Anh Phan Quốc K có quyền đi lại, thăm nom và chăm sóc con chung không ai được cản trở. Vì lợi ích của con chung, khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu thay đổi việc nuôi con chung và cấp dưỡng nuôi con chung.

4. Về tài sản chung và các khoản nợ: Chị Chu Thị Đào H và anh Phan Quốc K không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đề cập xem xét.

5. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Chu Thị Đào H phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, số tiền này được khấu trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí mà chị H đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ea H'Leo, tỉnh Đắk Lắk theo biên lai số: AA/2017/0010925, ngày 17 tháng 4 năm 2019.

6. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn chị Chu Thị Đào H có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị đơn anh Phan Quốc K có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk;
- Viện KSND huyện Ea H'Leo;
- Chi cục THADS huyện E;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Phạm Đăng Khoa